TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2020/HS-ST
Ngày: 17-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Điệu

Ông Đỗ Văn Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Bá T, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1989 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T1, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Bá K, sinh năm 1958 và con bà Ngô Thị A, sinh năm 1959; Có vợ chị Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 285/2009/HSST ngày 24/9/2009 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.000.000 đồng, bằng thời gian tạm giữ, tạm giam, thi hành án phí ngày 21/01/2010); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2020 đến ngày 23/6/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ V; Địa chỉ số 221C L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng. Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Huy L1; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Vũ Văn Q sinh năm 1984; Địa chỉ thôn T3, xã T4, huyện T1, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ V (gọi tắt là Công ty V) ký hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ với Công ty trách nhiệm hữu hạn Regina Miracle International Việt Nam (gọi tắt là Công ty Regina) tại Khu công nghiệp và dịch vụ Vsip Hải Phòng, địa chỉ huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, theo đó Công ty V có trách nhiệm trông coi toàn bộ tài sản của Nhà máy C Công ty Regina và tài sản của công nhân. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/10/2019, Trần Bá T đến Công ty Regina làm thủ tục trả sổ bảo hiểm xã hội nhưng chưa được. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Trần Bá T đi ra khu vực để xe của công nhân tại nhà máy C Công ty Regina. Tại đây Trần Bá T thấy trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 16R8-5127 của anh Vũ Văn Q có cắm chìa khóa nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt lấy phương tiện đi lại và làm xe ôm nên đã mở cốp xe, lấy mũ bảo hiểm đội, phóng xe đi đến vị trí kiểm tra xe ra vào của tổ bảo vệ Công ty V. Nhân viên bảo vệ của Công ty V đang trực thấy Trần Bá T đi xe mô tô ra, do mải chơi điện thoại nên không kiểm tra mà vẫy tay ra hiệu cho Trần Bá T đi qua. Trần Bá T điều khiển xe đi đến địa phận huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội thì tháo biển số 16R8-5127 vứt đi, lắp biển số giả 30Z9-1287 xin được của người không quen biết để làm xe ôm trên Hà Nội. Ngày 20/6/2020, Trần Bá T bị bắt theo Quyết định truy nã bị can của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 128/HĐĐGTS ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên căn cứ trên hồ sơ, nguồn gốc chiếc xe mô tô trên kết luận: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 16R8-5127 trị giá 12.000.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Công ty V đã bồi thường cho anh Vũ Văn Q 15.000.000 đồng, anh Vũ Văn Q đã nhận bồi thường và không có yêu cầu bồi thường thêm. Công ty V không yêu cầu Trần Bá T bồi thường.

Vật chứng của vụ án: 01 biển kiểm soát 30Z9-1287.

Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 03 tháng 9 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Bá T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo trình bày đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội, kết tội đối với bị cáo, xin lỗi bị hại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên, đề nghị giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời trình bày và đã được thẩm tra lại thể hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân và vai trò của bị cáo trong vụ án; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; mức bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp; nguyên nhân, điều kiện phạm tội và những tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án thì đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bá T với mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự không có yêu cầu. Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 30Z9-1287 giả. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

- Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định, biên bản xác định hiện trường, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Bị cáo Trần Bá T lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của bảo vệ Công ty V ngày 24/10/2019 đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 16R8-5127 trị giá 12.000.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Trần Bá T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên

truy tố bị cáo và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

- Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:

[3] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nguy hiểm đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo do đó bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã bị từng bị kết án, sau khi phạm tội bỏ trốn nên bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về mức hình phạt áp dụng: Phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, như vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo không có tài sản và thu nhập, có khó khăn về kinh tế nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về những vấn đề khác:

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: 01 biển kiểm soát 30Z9-1287 là giả nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Trong vụ án này, đăng ký xe mô tô 16R8-5127 do anh Vũ Văn Q giao nộp cho cơ quan công an. Quá trình điều tra xác định, đăng ký xe trên là thật, chủ xe là Vũ Bá L3, địa chỉ: số 5/177 L, quận N, thành phố Hải Phòng được Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/9/2010. Khoảng đầu năm 2011, anh Vũ Bá L3 bị mất xe và đăng ký. Hiện tại, Công an huyện Thủy Nguyên đã thông báo đến Công an quận Ngô Quyền tiếp nhận để điều tra, xử lý. Đối với chiếc xe mô tô do anh Trần Bá T5 giao nộp. Quá trình điều tra xác định số khung, số máy đã bị đục lại, không còn nguyên thủy. Truy nguyên số khung thì xác định chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T6, sinh năm 1960, trú tại 998 đường N2, quận H, thành phố Hải Phòng bị mất trộm tại phường Đằng Hải, quận Hải An vào năm 2013. Hiện tại, Công an huyện Thủy Nguyên đã thông báo đến Công an quận Hải An tiếp nhận để điều tra, xử lý.

[11] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Bá T 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 20/6/2020.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 30Z9-1287. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Bá T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trung Hiếu

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.